

tôi. Như thế cả cái tuổi trẻ của tôi đã trôi bèo nững cái đầu xanh cùng một số phận như tôi dưới sự săn-sóc của bà « Sor » giấu lòng từ-thiện thật đấy / nhưng chỉ bị thương hại chúng tôi vì bần-phạ, chứ không yêu chúng tôi theo lẽ tự-nhiên, một điều rất quý mà một người không tuê nào cầu được ở một người không củ ẹ máu mủ với mì. h.

Không bao giờ tôi quên được những buổi học ếm à một cách đáng chấu, những bữa ăn kham-khò, những giờ đi ngủ theo tiếng trống, mà cả mấy trăm đứa chúng tôi lên giường bắt tay ngang trán không phải để yên ngủ, không phải để ngủ, không phải để hưởng những giấc mộng của tuổi trẻ, nhưng mà là để tui thân, để xốt phạt, thềm thường khảo-khát cuộc đời của những đứa trẻ khác đây rầy; hàng hà sa số, những đứa trẻ có bố, có mẹ, được hiểu rõ thế nào là hai chữ gia-đình. Không bao giờ tôi quên được những cuộc vui làm phúc, những ngày tết trung-thu, tết nguyên-đán, mà một bà nọ bà kia đã đến với chúng tôi với những đồ chơi rẻ tiền tưởng làm phúc, mà té ra chỉ bắt chúng tôi hiểu rõ hơn một cách thắm thía hơn những cách đau khổ chung. Cũng không bao giờ tôi quên những buổi đi chơi hàng đàn hàng lũ, đứa nào cũng ăn vận như đứa nào, một cái mũ trắng, một cái áo vải thām, chân giẫm đất, đi hàng hai một, đứa bé nhất đi đầu, đứa to đầu như đi cuối cùng; điều khắp phố xá để cho xã-hội nhìn chúng tôi như những con vật kỳ lạ, hoặc là lấy làm tự hào vì đã tròn về cái qua phúc cứu sống chúng tôi. Thôi, tôi cũng chẳng nên dài dòng làm chi cho làm.

VŨ-TRONG-PHỤNG
(Giọng-tổ)

3

ĐỀ BÀI : Hãy thuật lại một đoạn đời thơ-ấu của mình.

BÀI LÀM

Tôi ra đời trong một gia-đình nghèo khổ. Một bà mẹ táo-tàn, nuôi ngược kiếm miếng ăn cho một đàn con chín đứa. Cha tôi

cái bóng đen ấy liền báo động cho đồng bọn để quay trở lại. Tiếng chân thịch thịch, một tràng liên thanh nổ vang Cành cây gãy rần rác khô khan. Trong nhà em nằm sát dưới đất, lòng cầu mong cho người lính chiến chạy thoát...

Nhưng rồi chúng đến nhà em đập cửa ầm-ầm. Mẹ em sợ đến thất thanh hồn vía... Riêng em, mặt cắt không còn chút máu, miệng run căm-cập. Cửa mở, chúng vào nhà lục soát và ra dấu tay hạch hỏi bóng người chạy vào đây. Chúng bắt em làm hướng đạo, chỉ hướng thoát của người chiến-sĩ khi này.

Một dịp may hiếm có. Em bạo dạn trở tay chỉ hướng ngược chiều với hướng thoát ban nãy. Chúng yên chí là em nói đúng, liền theo đó mà chia nhau lục-soát, lùng-bắt. Nhưng chúng đã bị lạc hướng... và người ban nãy vẫn còn ẩn trốn trong bụi-bậm rau nhà...

Toán lính Lê-dương xa dần... Làng mạc điêu-tàn, nước-nở ! Căn nhà bác Tư bên kia sông biến thành một đống tro còn ngún khói. Hang cau xạm đen, cỏ độc bên hè in bóng lên nền trời xám đục.

Em đã cứu được một người, một người chiến-sĩ Quốc-gia kháng Pháp. Trong cái lạnh-lẽo hoang-tàn của một xóm mà trận địa vừa đi qua, lòng em thấy ấm hẳn lại. Em đã làm một việc ý-nghĩa mà suốt đời không thể quên được.

2

ĐỀ BÀI : Một em bé mồ-côi thuật lại tâm sự của mình.

BÀI LÀM

Tôi sinh ra đời vào một ngôi sao xấu. Khi hãy còn ở cái tuổi mà những đứa trẻ khác được chiều-chàng, nâng-niu, ẵm bế, tiếng tôi la đứa bé một mình phải chịu nhiều nỗi gian lao. Bố mẹ tôi đã qua đời từ trước khi tôi có đủ trí khôn để nhận thấy rằng không có bố mẹ là điều rất đau khổ. Đến khi tôi đã mười hai tuổi rồi, tôi hãy còn sống sót vì Hội Bảo-Anh, cái hội từ-thiện mà xã-hội đã lập ra để nuôi nấng những đứa trẻ không bố mẹ, trong số đó có

sớm từ giã cõi đời để lại một khoảng trống vắng-lặng trong lòng chúng tôi. Để bù đắp vào chỗ thiếu-thốn ấy, chúng tôi chỉ còn biết cố thương-yêu đùm-bọc lẫn nhau. Thế nên quãng đời ấu-thơ của tôi chưa-chan kỷ-niệm êm-đềm, tuy vẫn mang một niềm chua xót trong lòng.

Khi vừa đến cái tuổi mà trí óc non nớt của tôi hiểu được rằng mất cha là một điều bất-hạnh, thì chính là lúc ba tôi ra đi... Mái nhà bỗng nhiên trở nên vắng-vẻ lạ thường. Bóng dáng người cha thân yêu, chiều-chieu dạy dỗ chúng tôi é-a vài câu chữ nhỏ vỡ lòng nay không còn nữa.. Chị tôi thay mẹ quán-xuyến công-việc gia-đình, cơm nước, giặt rửa, heo gà và trông coi một đàn em dạy. Mẹ tôi tảo-tần chạy ăn từng bữa cho chú miệng ăn. Qua một ngày cực-nhọc, khi bóng chiều buông xuống là những giờ phút ấm êm đến với chúng tôi.

Mẹ tôi ngồi khâu lại mấy chiếc áo rách. Chị tôi lo-liệu những hàng-hóa giúp-đỡ mẹ tôi để sáng ngày đi bán sớm. Tôi với thằng Thanh ngồi học bài. Thằng em bé nhất đang đùa với con mèo Mướp ở góc giường. Chốc chốc, mẹ tôi đưa mắt âu yếm nhìn các con. Tôi chắc mẹ tôi sung-sướng lắm. Riêng chúng tôi, những đứa trẻ mồ-côi cha, bây giờ chỉ biết cố thương yêu đùm-bọc lẫn nhau. Gió lạnh lùa qua khe cửa nhưng chúng tôi thấy ấm-úng trong lòng. Tình thương yêu tràn-ngập, chan hòa.

Tuy sống thiếu-thốn về vật-chất nhưng tâm-hồn lúc nào cũng chưa-chan niềm vui sướng ! Năm lên tám tuổi, tôi mới bắt đầu đi học. Ở trường, cũng như bao trẻ khác, tôi cố-gắng học tập để khỏi phụ lòng mẹ và chị Quãng đời thơ-ấu tôi ghi đậm những hình-ảnh căn-củ của mẹ, sự hi-sinh vất-vã của chị và sự ấm-êm hạnh-phúc của những tình thương yêu đùm-bọc lẫn nhau.

Nếu bây giờ có ai hỏi rằng trên đời này có tình-thương nào bao-la như biển rộng trời cao thì chắc tôi trả lời ngay rằng : Tình mẹ thương con. Và kỷ-niệm nào ấm-êm nhất trong đời thơ-ấu thì tôi cũng nói thẳng rằng : Kỷ-niệm giữa bà mẹ hiền với đứa con thơ.

Đấy là quãng đời thơ ấu của tôi. Không câu-kỳ rắc rối như những câu bé giầu sang — đi ra là có người thừa kẻ dè — mà chỉ là đoạn giản-dị, đơn-sơ nhưng chao-hòa tình thương yêu ấm-ấm.

ĐỀ BÀI : Người chiến-sĩ bị thương nằm trong bệnh-viện.
Kể lại quãng đời ngang dọc của mình.

BÀI LÀM

I Tôi được đưa về đây hơn một tuần nay. Vết thương không có gì hiểm-nguy đến tính-mạng nhưng ít ra nó cũng cầm chân tôi một vài tháng !

II. Nằm trong bốn bức tường vòi trắng xóa, tôi ngao-ngán cái màu trắng lạnh-lùng của bệnh-viện. Nhìn vào đâu cũng thấy toàn màu trắng, cái màu tang khô buồn thảm gây cho tôi cảm giác ghê-rợn, buồn-nôn. Tôi thêm khát vùng trời gió bụi, nơi mà trước đây tôi đã ngang dọc tung-hoành trong khói súng... và sống những giờ phút thích thú bên cạnh bạn đồng-đội sau những giờ đùa giỡn với tứ thân.

Vốn mang sẵn một giòng máu giang-hồ thích phiêu-lưu mạo-hiêm, tôi đã tình-nguyện nhập ngũ. Sau bao ngày huấn-lu, luyện, tôi chàng thư-sinh bé bỏng đã trở thành một chú lính hiền-ngang trong bộ quân-phục màu vàng trắng nếp. Tôi còn nhớ từng đoạn thời-gian trong cuộc sống n.ang tăng của người lính chiến.

Chiều hôm ấy tôi được đưa ngay đến miền giới-tuyến Chỉ trong đêm đầu tiên là tôi ném mũ gai lừa... Đơn-vị tôi bị địch tấn công ba mặt... Súng nổ long trời lở đất. Đạn bay đờ rục một góc trời... Nằm trong hố cá-nhân, tôi run cầm-cập. Tôi sợ đến ngất người đi. Lần lần quea tiếng súng, tôi đã bắt đầu gan-li vì biết rằng chiến-trường tử sinh đều do số mạng.

Sau vài trận thử-thách, cấp chỉ-huy đã tin-tưởng và giao cho tôi chỉ-huy một khâu trung-liên BAR. Đơn-vị tôi lưu-động từ nơi này sa g nơi khác. Khấp nơi, từ rừng rậm núi cao đến miền bình-nguyên nước ngọt sông hiền, đều có mặt chúng tôi.

Đi chiến-i giới đất nằm sương. Chúng tôi chia nhau từ cái bánh, san sẻ cho nhau từ mẩu tâm-tình. Cái chết trong đường tơ kẽ tóc tạo một mối liê-hệ đậm-dà hơn tình máu thịt. Những giờ phút vãng-quang, cát cao chiec mù chúng tôi đi rải-rạp khắp nẻo

đường, trước tiếng reo hò cuồng-nhiệt của đồng bào. Những vòng hoa trắm, chòng lênh cề, những tấm huy-chương đồng lấp lánh bên cạnh những thập súg sáng ngời, trong ánh lạng mai, chúng tôi ca mừng giờ chiến-thắng..

Bên cạnh những sự vinh-quang rực-rỡ, là những lúc nguy-hiêm chết chóc. Trong những trận đánh ác-liệt, có cả phi-cơ, trọng-pháo, chiến-xa yểm-trợ, chúng tôi chạch địch đồng gấp năm lần. Các bạn đồng-đội tôi từ từ ngã gục. Rêng tôi ở trung-liên hoạt-động không ngừng và cuối cùng may-mắn sống sót. Rồi trong các trận phục-kích, chúng tôi đi như những bóng ma trong đêm sương lam dày-đặc.

Mỗi lần trận địa đi qua, những thằng bạn còn sống sót nằm ngã lạng vào nhau nghi một, ngấm ánh trắng trong đang mon-tròn đồng lúa xanh rờn mà nhớ nhà thăm-thía... Lòng mỗi đứa đều cảm thấy yêu thương nhau nhiều hơn trước.

Đời quân nhân vui buồn kẻ sao cho xiết ! Có sống trong quân ngũ mới biết thương người chiến-sĩ. Hiện giờ nằm trong bệnh-viện với bốn bức tường với trời trắng xóa ngăn ngang tầm mắt, tôi vẫn ước mong chóng lành bệnh để trở về cuộc sống hào-hùng-tranh-dấu cho ngày thanh-bình đất nước.

5

ĐỀ BÀI : Trong đời học-sinh, trò được biểu món quà kỷ-niệm nào quý-báu nhất. Hãy thuật lại câu chuyện đó.

BÀI LÀM

Món quà đã làm cho tôi sung-sướng nhất là một cây đàn kim (đàn nguyệt) cỡ nhỏ mà cô tôi cho tôi lúc tôi mười bốn tuổi. Lúc ấy, tôi đã biết đàn mấy bản dễ như Bình-bán vắn, Khổng-Minh-tọa lâu, mà mấy ngón tay của đứa trẻ mười bốn tuổi đối với phím đàn to thì ngắn quá, nên cô tôi đã mua cho một cây đàn nhỏ vừa với tay tôi. Món quà ấy làm tôi sung-sướng bao nhiêu thì làm

cho người anh họ tôi bực mình bấy nhiêu. Anh ấy nhà giàu, thấy tôi mồ-côi cha mẹ từ thuở bé nên lo cho tôi ăn-học đê có nghề-nghiệp với người ta nên đã phàn-nàn với cô tôi rằng :

« Cho em nó cây đàn nó sẽ mê đàn mà bỏ học, sau này nó sẽ hư thân. Lúc có nghề-nghiệp rồi thì chơi cũng không muộn. Đờn-địch mất thì giờ, lại cho nó có dịp chơi-bời.»

Rồi anh đến tìm tôi :

« Anh Hai thấy em có cây đàn, lo rằng em đàn bỏ-bê sự học. Anh Hai đến cắt-nghia cho em thấy chỗ hơn thiệt Anh sẽ lấy cây đàn của em mà cất đi. Đến ngày em thi đậu so-học anh sẽ trả lại cho em. Bây giờ anh đến cho em... một cây dù dề che mưa nắng khi em đi học.»

Tuy không dám cãi lời anh họ, nhưng hôm ấy cất cây đàn đi, tôi thấy đau lòng như mất một người bạn thân.

TRẦN-VĂN-KHẾ

(Bách-khoa số 57, ngày 15-5-59)

6

ĐỀ BÀI : Mười năm sau, trò có dịp trở về quê cũ. Hãy tả lại cảnh ấy với những cảm-tưởng của mình.

BÀI LÀM

Mười năm sau tôi mới lại có dịp trở về Văn-dương. Quang cảnh khác xưa : phố chợ bây giờ sầm-uất hơn, nhà ngói lần nhà tranh san-sát. Những người cũ ngồi bán hàng đều già, râu tóc bạc, và những trẻ cùng chơi với tôi trước kia, bây giờ đã ngồi thay vào đấy, thành những người lớn trông lạ hẳn đi.

Tôi sang bên kia sông ; cái cầu gỗ mỏng-mạnh không còn nữa ; một đên gió to, cầu đã sụp, và người ta cũng bỏ không sửa-chữa vì con đường sang Bắc ít người qua lại, sau mấy năm trời làm mất mùa đói kém. Bây giờ qua sông phải dùng đò. Tôi qua đò

Lúc buổi chiều, lúc sương đã bắt đầu xuống lẫn với khói trong mấy chiếc thuyền chài đậu ở bên đũa ra. Một cảnh hoang-tàn bày ra trước mắt tôi : bên kia sông, giờ chỉ còn là miếng đất bỏ hoang, cỏ mọc xanh trên những thềm nền nhà cũ. Một cái quán nước xiêu-vẹo trống không nép vào bên một gốc đa cần. Cả một dãy phố trước kia sầm-uất bây giờ đã mất đi nhường chỗ cho những cây cối lơ-thơ và xơ-xác dưới gió chiều ; chỉ có rặng cây bên đê vẫn còn, vẫn như cũ ; trên con đường xa thẳm, con đường đắp đầy ánh tối mênh-mông, tận chân trời không có một bóng người nào.

Tôi không dám đi xa hơn nữa ; buồn-rầu, tôi trở lại đò, qua dòng sông đã sầm dướt sương mù. Gió chiều đã bắt đầu hiu-hắt lạnh trong hàng cây lao sậy ở trong bờ. Tôi không hỏi người lái đò xem những người trước ở đây bây giờ đâu, tôi chắc anh ta cũng không biết. Thấy chân cầu gạch đen rêu phủ, tôi nhớ lại người bạn nhỏ nào của tôi, nhớ đến Thủy, dáng-điệu thùy-mị đáng yêu của nàng, cái vẻ buồn lúc nào cũng phảng-phất trên mặt nàng, bây giờ tôi đoán biết đã che kín bao nhiêu sự đời thay đầu-đón, đôi mắt nàng như vùng trời trong thắm tôi đã được soi thấy cái dư-vị của cuộc đời.

Những kỷ-niệm cũ của một thời niên-thiếu xa-xăm, trong buổi chiều lên như sương mù che phủ tâm-hồn tôi. Đến bờ, tôi còn quay lại lần cuối nữa, nhìn rặng cây, cái quán, với làng-mạc xa-xa dưới chân dãy núi tận đầu kia ; vùng bên kia sông đối với tôi không còn gì bí-mật nữa, chỉ còn cho tôi trông thấy cái buồn-thảm của mảnh đất nghèo.

THACH - LAM
(Nặng trong vườn)

7

ĐỀ BÀI : Trong những hình-ảnh của làng-mạc miền Nam có một hình-ảnh kỷ-niệm nào gợi cho trò trò nhiều màu sắc quê-hương nhất, trò thử tả lại qua kỷ-ức của mình.

BÀI LÀM

Trong những hình ảnh quê-hương thường lớn-vốn trong trí óc tôi thì đầu tiên phải kể cái cầu ao. Thực ra nó cũng chẳng có gì là đặc biệt, song đối với ai đã từng ở nơi đồng ruộng, cái cầu ao quã đã gắn liền vào đời sống hàng ngày, và chỉ nhìn nó người ta có thể biết ngay nề-nếp sinh-hoạt của cả một gia-đình.

Khi tôi còn nhỏ, cầu ao của nhà tôi chỉ là ba thân cây cau giã ghép lại, một đầu dựa vào bờ ao, một đầu ghếch lên một cái nạng tre cắm sâu xuống bùn ao. Tuy đơn sơ như vậy mà nó được hết ông tôi đến ba tôi chăm chút, sửa chữa cho mỗi ngày một dẽ coi hơn, một tiện-lợi hơn. Ông tôi cứ mỗi khi có một cái cối đá giã gạo nào dùng lâu bị thùng tròn, nhà thay cối mới, thì lại hi-hà hi-hục khênh cái cối thùng ra bên bờ ao, lật sập cối làm cái bực cầu ao cho dẽ bước lên, bước xuống. Thường-thường phải một hai chục năm mới có một cái cối thay ra làm bực cầu ao. Ông tôi thọ được gần bảy chục tuổi mà suốt đời chỉ có được ba lần sung-sướng khênh cái cối thùng ra vật sập bên bờ ao. Nhưng với ba cây cau nhiều khi chật-chội quá nên ở đầu cầu dọc, ba tôi đã bắt một cây cầu ngang, ngắn hơn và thấp hơn, dầm hẳn dưới nước. Như vậy, khi ở cầu chính có người rửa rau, vo gạo thì ở cầu phụ người khác vẫn có thể giặt-giũ tắm-táp như thường. Có cầu ngang lại thêm cái lợi là mùa nước cạn vẫn với tay được tới mặt ao một cách dẽ-dàng.

Cách đó ít lâu ba tôi mua được một bạnh gỗ vừa rộng vừa dày. Ba tôi bỏ hẳn ra một ngày, làm lại cầu ao, mặt gỗ nhẵn-nhụi dẽ lên trên, mặt gỗ-ghè quay xuống dưới. Lúc đặt xong cầu mới, ba tôi lảm-láp bỏ từ dưới ao lên, hút một hơi thuốc lio thật dài, rồi mồm thở khói, tay cầm cái xe điều trở xuống ao.

— Tao cho cái cầu này thi thiên-niên bất dịch :

Và cả gia-đình tôi đã sử-dụng cầu ao như là nó sẽ không bao giờ hỏng được. Từ sáng đến tối, mùa nọ qua mùa kia lúc nào cũng thấy bị bồm, thi-thùm, khua-khoảng, róc-rách, việc gì cần đến nước là đều mang ra cầu ao.

PHAN - VĂN - TẠO

Những tài-liệu đọc thêm

1.— NGÀY THƠ - ẬU

Tôi không nhớ được giây phút đầu tiên mẹ tôi dẫn tôi đi học. Nhưng trong tiềm-thức của tôi còn lảng lại hình-ảnh những buổi tối gia-đì-h quây-quần trong căn phòng-ngủ thấp đèn xanh. Gió mùa đông rì-rào đập ngoài cửa kính. Văng-văng ở dưới vườn có tiếng u gà rủa bắt lách-cách và tiếng vôi nước tuột xối-xả. Cha tôi ngồi cặm-cũi làm việc ở bàn. Mẹ tôi luôn tay qua cõ tôi chỉ cho tôi học trong quyển tập đọc. Miệng tôi vừa ê-a, mắt tôi vừa dúi lại. Những lúc ấy hình như tôi quên hết cả khung-cảnh thân-yêu chung-quanh. Mơ-hò, tôi như đang đi ở trong các thế-giới đầy màu trắng, có những hình-ảnh lạ kỳ thả-tiên đi nhẹ-nhàng trong ý-ngĩ. Rồi tôi phảng-phất ngửi thấy mùi em mát của mẹ tôi đang hôn lên khắp mặt tôi. Bà bế tôi vào hai cánh tay ấm-áp của bà. Tôi thiếp đi trong sự đầy-dù và với giấc mơ rực-rỡ của thuở ấu-thơ êm đẹp.

Từ thuở lên sáu trở đi, tôi đã bắt đầu nhớ được cách sống của gia-đình. Tôi hình-dung được những con chim mỡ ngậm chùm nho chậm-trở trên sập gụ kê ở nhà ngoài, những tấm nệm để trên mặt ghế sa-lông có thêu hình con gà đang gáy ở cạnh bờ tre. Tôi còn nhớ cả mấy đường len tuyệt chỉ ở cái len trắng mà mẹ tôi vẫn mặc hàng ngày. Bây giờ, những hình-ảnh nhỏ-nhặt ấy làm tôi rung-rưng muốn khóc.

Ngày xưa mỗi lần mùa xuân về tung-bùng trong mưa bụi, cha tôi thường mua những bánh pháo cối bọc giấy hồng-điều về xếp lên cái đôn cỏ mặt đá trắng. Sáng ngày mong một, mẹ tôi bận áo nhung đỏ; đeo kiềng vàng, đánh má hồng lộng-lẫy. Bà dẫn tôi ra vườn treo bánh pháo lép cành cây, rồi cho tôi châm hương đốt. Tiếng pháo nổ ròn tan trong mùi khói khét xanh lơ-lơ ròn-ràng, Giấy hồng-điều bay tơi-tả khắp lối trong vườn mìn đất cát trắng. Đầu óc tôi tung-bùng về hình-ảnh những câu đối đỏ, bánh chưng xanh và mứt, kẹo vàng ói. Nhất là trong túi của tôi lại đầy những đồng năn xu lóng lánh. Đó là những mùa xuân bất diệt trong lòng tôi.

NHẬT-TIẾN

(Những vì sao lạc)

2.— LỐI CỬ

Đòng nước về mùa Đông cũng cạn, cũng chảy lờ-lờ... Bụi lau mọc ven bờ, lá vắn xo-xác như xưa, hàng bông trắng vẫn se-se lao-đao trước gió. Nhất là cây gạo thân thẳng và cao, ngạo-nghe đứng bên sườn để rướn ngọn chọc trời thì chàng không thề nào làm nó với mọi cây gạo khác được. Góc nó phía trên tựa đá trần đầy những khoanh mốc trắng, phía dưới nổi lên những bấu tròn hùng-tráng như những báp thịt rắn-chắc của nhà lực-sĩ.

Nguyên đương từ-mi, nhận-xét điều ấy thì kỷ-niệm đưa chàng đi sâu thẳm vào thời kỳ-vàng, một làn khói tỏa ra ôm-áp lấy cái mái rạ rồi từ-từ bay tản-mạn trong đám lá xanh. Bảy giờ chàng mới kịp đề ý đến túp lều bé nhỏ, xiêu-vẹo, túp lều mà mười lăm năm về trước chàng đã thấy nằm núp dưới gốc cây gạo. Cho đến cả mảnh lưới màu vát phơi trên cái lao sắt, vại nước đặt bên khóm mía ở đầu nhà, mọi vật đối với kỷ-ức chàng như đối với con mắt nhà mỹ-thuật, một bức tranh sơn bô quên lâu nằm trong xô tú, bây giờ bỗng đem ra lau sạch bụi và treo lên tường.

Chiếc xe sắt đã trèo hết cái dốc đê và phẳng-phẳng xuống bên đê khiêng vào thuyền sang sông. Nguyên lưỡng-thững theo xuống. Nghe tiếng gấm-gũ, chàng quay lại giật mình kinh-ngạc: Con chó trắng bỗng giương cặp mắt thao-láo dữ-tợn nhìn chàng đi qua. Chàng nhớ lần trước, chàng thấy con chó lông trắng hết như thế nằm bên khóm chuối kia gần đền gà con đang bới đóng rác bần tìm sấu. Chàng châu mày tự nhủ thầm: « Hình như ta đã đi ở nơi này một kỷ-niệm trong giây phút. »

KHÁI-HUNG

(Đợi chờ)

3.— NHỚ...

Khi lia bỏ đất Bắc vào Nam, bỏ lại sau lưng tất cả: Vùng trời Hà-nội vào thu, những cơn mưa "quen thuộc, những hàng cây bạch bê, những cơn đường tâm-giao; và quá-khứ hương thơm, ngàn xanh, kỷ-niệm, bướm vàng hoa trắng của tuổi thơ, trăng gió ngọt-ngào của những ân-tình mới lớn; cả cái thế-giới văn-ngệ từ hơn mười năm nay đã trở thành một quê-hương mê-hoặc và bỏ lại cả một phần nao-nức nhất của cái chính mình — sự thực, niềm nhớ tiếc trong tôi chưa gợn nổi rõ hình sắc, chỉ thấy bàng-ngàng sương

khối những cảm-giác mưa sa chưa thành ý niệm, những ảnh-tượng nầy đáng chấp-chờn một khuôn mặt nào nung chột ần chột hiện, nửa miệng cười buồn lúc gần xa. Một niềm nhớ không tên. Một nỗi sầu không định-nghĩa. Và chen lẫn cả nhớ lẫn sầu còn một tình-thương với-vợ không biên-giới, một tình-thương ngập-ngập khó nói thành câu.

Chính lúc cách-biệt tất cả những gì vô cùng thân-thiết những cái gì đã gần như là thịt da hồn phách, tế-bào của chính mình, xin thú thật tôi chưa nhớ thương da diết đến độ nghẹn-ngào, tới độ đau đớn, tới độ xót-xa... Kể ra đi là tôi tuy cũng xúc-động bụi-ngùi, không thấm sâu nhưng tỏa rộng hòa với những hơi thở u-hoài nào chẳng biết; tuy cũng buồn, cũng nhớ, cũng thương nhưng nỗi buồn hình như rá xa-vời truyền tới; niềm nhớ chẳng phải đơn phượng mà như hòa nhịp sống vui cùng một tình-thương không rõ nguồn gốc. Có lẽ đó là một niềm nhớ thương chuyên hóa từ hồn người nhập vào cảnh-vật, để rồi ngược lại, xui cảnh vật mang chính ngay cái tâm - trạng của người xa đất Băc, không hiểu tôi nhỏ, tôi thương những cái-gì-ở-lại hay chính những cái-gì-ở-lại ngược-ngàn nhớ thương tôi?

« Đốt nư chân đi, gió cần áo bay về »

Xa đất Băc tưởng như rời cõi sống »

(TRẦN-DZÀN)

CỦA ĐÌNH-HÙNG

4. — MỘT CÂU CHUYỆN THƯƠNG TÂM

Hôm ấy trời mưa mà lại rét. Mưa rào vừa tạnh; đường đá cũ dầy, củ khoai trời ra chơn-nhơn.

Tôi đứng tựa cửa trông thấy một người gầy-gò yếu-đuôi khẳng-khieu, cổ cong cùng sức kéo miết cái xe tay, mà không sao đi nhích được. Xe chông chất hai bồ nghe chừng đã nặng, lại còn một mụ vất-véo ngự ở trong xe. Người kéo đã chẳng nổi mà mụ thì mĩa-mãi nặng lời sỉ-vả. Cho đến nỗi rằng người ta phải đặt xe xuống thờ dài mà thưa: « Chịu, không sao kéo được. Xin bà bằng lòng vậy: bà thuê xe khác ». Miệng nói thế, tay bỏ nón ra, chùi trán mồ-hôi tằm tá. Khi bấy giờ tôi mới nhìn ra thì là ông lão đầu râu tóc bạc. Tôi động lòng, tôi bèn chạy đến cầm lấy tay mà hỏi: « Chứ con cháu cụ ở đâu, mà để cụ già nua tuổi tác, yếu-đuối thế này mà phải đi kéo xe vất-vả? »

Ông lão nhìn tôi. Anh ơi, ông lão nhìn tôi, hai con mắt ông trông lơ-mờ, hình như ruột nhãn, nước chảy chứa-chap, mà chung-quanh vành thì đỏ hừng.

Ông lão nhìn tôi, ra ý ngập-ngừng thì tôi lại hỏi: « Cụ ở đâu, con cháu cụ làm gì, sao cụ đi lại kéo xe? Tôi trông thấy cảm tình, cho nên mới hỏi; xin cụ nói cho tôi nghe. »

Ông lão nói rằng:

— « Thừa cậu, tôi ở tỉnh Sơn. Tôi có mỗi một thằng con trai. Năm ngoài trời làm lụt lội, để điều vợ lẽ chẳng may con tôi chết đuối. Nó để lại một lũ con thơ. Bấy giờ nhà nghèo khổ, trẻ nhỏ ốm-đau sài ghê; vợ nó phải ở nhà trông nom để tôi xuống Hà-Nội kéo xe thuê mướn kiếm mỗi ngày lấy năm ba xu, một hào mà nuôi nấng đàn cháu mồ-côi cậu ạ. Tôi ngoài sáu mươi tuổi rồi, cho nên cũng yếu. Phải đường đá đau chân, mà xe lại nặng, kéo không sao nổi. » Miệng ông lão nói, hai mắt mờ-mờ, vẫn cứ nhìn tôi. Tôi thương, tra hai hàng nước mắt ra, anh ạ.

Trời ơi! sao mà lại có cái khổ cực đường này, hử ông trời xanh cao-ngất?

PHAM-DUY-TÓN

(Đồng-trương Tập-chí số 55)

5 — MỘT TÂM LÒNG

Vũ không ngủ được, lại xuống xe. Đêm khuya lắm rồi! Mấy người lơ xe đã tìm chỗ ngủ. Vài con chó đói đang giành nhau một khúc xương ở góc đường, sủa vang dậy.

Có tiếng rên khe-khẽ đầu dây làm cho Vũ dè ý. Chàng bước lần theo tiếng rên não-nuột đó và dừng lại bên một sạp ván dùng để hàng trước khi cất lên xe. Trên sạp, một người đang nằm đắp chiếu rên hừ-hừ. Cảnh đó, một đứa trẻ đang quật. Đó là một đứa bé gái chừng tám, chín tuổi, đầu tóc rối rời nuôi, quần-áo tả-toi. Vũ đoán chừng là có người bệnh nằm kia, nên hỏi nó:

— Ai rên quá vậy em? Đau hả? Nó ngược lên nhìn Vũ một lần nữa, rồi cúi xuống. Vũ tưởng nó không chịu đáp lời mình, toan hỏi tiếp thì đứa bé đáp giọng cộc-lộc:

— Má tôi đau.

— Đau gì em? Có uống thuốc gì chưa?

— Thuốc hà ?

— Ở !

Đứa bé nhìn mẹ nó, nở :

— Tiền đâu có mà mua.

Người đàn-bà đang rên, vụt ngừng lại, kéo chiếu xuống nhìn Vũ. Chị ta toan ngồi dậy thì Vũ lắc đầu, nói :

— Chị nằm đi ! Tôi hỏi thăm cháu chứ không có gì.

Thấy mặt thiếu-phụ tái mét vì lạnh, Vũ thương hại hỏi :

— Chị đau hồi nào ?

Thiếu-phụ ngập-ngừng đáp :

— Dạ hai bữa rồi.

Vũ hỏi :

— Nhà chị đâu không về, lại ở ngoài trời như vậy chịu sao nổi ?

Chị đàn-bà lắc đầu :

— Dạ nhà đâu... có ông ! Tối tới, mẹ con tôi ngủ tạm tạm ở đây. Đau thì cũng nằm chịu vậy.

Vũ xem qua dáng-điệu thiếu-phụ rồi hỏi :

— Chị bị rét hà ?

— Dạ... Lâu lâu nó làm cứ hoài ông ơi ! Uống thuốc bao nhiêu cũng không hết.

Vũ thở dài. Chàng biết thiếu-phụ nói cho có nói, chứ làm gì có đủ thuốc để uống. Mỗi lần bị cứ rét có lẽ chị ta chỉ biết lấy sức mình chống lại... và cũng có thể uống bất kỳ thứ thuốc gì ? Chắc-chắn là chưa bao giờ chị được trị bệnh đúng phép.

Ở trên cõi đời này còn biết bao nhiêu người đau không thuốc uống !

Chưa bao giờ, Vũ có những ý-nghĩ sâu-xa như đêm nay. Có lẽ nhờ chàng chứng-kiến một cảnh sống quá náo lòng. Lương-tâm một bác sĩ lần đầu tiên được khơi dậy nỗi buồn thương trước một bệnh-nhân không được đê-u-trị và không thuốc uống. Chàng nhớ ngày xưa khi bắt đầu lên Đại-học, chàng nuôi trong lòng bao nhiêu hoài-bảo..., nhưng khi ra trường rồi, cuộc sống sang giàu, hạnh phúc bên vợ đẹp con khôn, cứ đầy đưa chàng đi tới..., và những hoài bão trước kia cứ lặn dần theo năm, tháng.

Bây giờ nghĩ lại mà thấy xấu-hồ lấy mình !

Vũ lấy trong bóp ra một trăm bạc đưa cho thiếu-phụ rồi nói :

— Đây ! Chị cầm tiền này rồi sáng đi tìm thầy thuốc uống cho thật hết bệnh nghen. Đáng lẽ tôi trị bệnh cho, nhưng ở đây không có phương-tiện để tôi giúp chị. Chị nhớ nghe lời tôi..., đừng tiếc tiền. Hãy trị cho lành bệnh, chị lại có sức làm ra tiền.

Thiếu-phụ bàng-hoàng không biết nói gì. Đứa nhỏ đang mức cháo cũng ngừng tay nhìn Vũ.

Cả hai mẹ con vừa mừng, vừa sợ. Tại sao khách lạ lại cho tiền nhiều đến thế ? Ông ta toan lợi-dụng mình việc gì chẳng ?

Vũ đoán biết những ý-nghĩ trong đầu thiếu-phụ nên vội tiếp :

— Chị an lòng và cầm tiền lo uống thuốc. Tôi chỉ giúp hai mẹ con qua cơn nguy-ngập chứ không có gì khác đâu.

Thiếu-phụ run-run cầm lấy tiền, không biết mờ lời ra làm sao để cảm-ơn Vũ.

Vũ lặng-lặng trở lại xe. Trong đầu chàng đang nổi lên bao nhiêu ý-nghĩ. Những ước-vọng ngày còn trẻ, đột-nhiên trở lại với chàng. Từ khi về nước đến giờ, chàng chỉ làm bòn-phận một bác-sĩ đối với các bệnh-nhân đến phòng mạch của chàng thôi. Họ được cứu giúp vì họ đủ tiền để trả công cho chàng. Nhưng còn bao nhiêu người ốm đau khác ở ngoài xã-hội, vì thiếu-hụt mà phải chịu cảnh đau không thuốc uống.

Tự-nhiên, chàng tin-tưởng sẽ thực-hiện được những điều ước-vọng ngày xưa. Chàng nghĩ đến bạn-bè đã cùng ở Đập với chàng, hiện trở về nước và cũng mở phòng mạch như chàng. Ngày xưa, thi hợp nhau nơi xứ người, họ đã có lúc tâm-tình và cùng chung ước-vọng : Học thành-tài để hàn gán ít nhiều vết thương xã hội. Nhưng từ khi về nước đến giờ, họ không có dịp gần nhau, đề nhắc-nhở lại những ước-vọng khi xưa. Có người cũng không muốn nhắc chuyện đó vì cuộc sống đã thay đổi cả rồi.

NGOC - LINH

(Đời, mắt người xưa)



Handwritten signature or mark.

ĐƠN - TỜ

1. — Tờ khai-trình

Tờ có mặt đồ-đạc

Tờ khai trình hay có mặt đồ gồm 3 đoạn :

1. Khai danh-tính, nghề-nghiệp, tuổi tác, căn-cước, địa-chỉ v. v...
2. Trình-bày nội-dung tờ-khai. Nếu lý-do xác-đáng về sự việc trên.
3. Câu xã-giao, cuối đơn.

1

ĐỀ BÀI : Tờ có mặt thẻ kiểm tra.

BÀI LÀM

Sài-gòn, ngày. 1966.

Kính gửi ông Cảnh-sát Trưởng Quận... Sài-gòn.

Thưa ông Cảnh-sát Trưởng,

Tôi tên Trần-v-X, thẻ kiểm-tra số 241.071 cấp ngày 10-2 1964 tại Quận tư Sài-gòn.

Trần-trọng kinh trình ông Cảnh-sát-Trưởng: Nguyên ngày 19-1-1966, hồi 8 giờ kém 10 phút trên đường từ nhà đến sở làm tôi vô ý để xe vấp phải một viên đá to nên cả xe và người đều té lăn ra ngoài đường. Trong lúc bối rối, tôi đã vô ý dè văng mất một cái bóp có giấy tờ, tiền và thẻ căn-cước số 241-071 cấp ngày 10-2-64 tại Quận tư Sài-gòn.

Làm đơn này trình ông Cảnh sát Trưởng đề làm bằng và yêu cầu ông Cảnh-sát-Trưởng vui lòng cấp cho tôi một phó bản, đề làm giấy tờ tùy thân trong lúc đi đường.

Trong lúc chờ đợi, xin ông Cảnh-sát Trưởng vui lòng nhận nơi đây, với những lời cảm tạ trước lòng tri-ân chân-thực của tôi.

Kính đơn.
TRẦN-VĂN-X

1. Người chứng thứ nhất...

Ký tên. Tên họ.
Kiểm tra. Nghề-nghiệp.
Địa-chỉ.

2. Người chứng thứ hai :

Ký tên. Tên họ.
Kiểm tra. Nghề nghiệp.
Địa-chỉ.

2. Đơn yêu cầu

Loại này nên viết thật-trọng hơn. Chữ viết phải rõ-ràng, đọc được, trình-bày khéo, câu văn gọn, đủ nghĩa. Lý-do xác-đáng, lời-lễ-độ.

Đơn yêu cầu cũng chia làm 3 đoạn :

1. Trình danh-tánh, tuổi tác, nghề-nghiệp cũ cấp bằng (nếu có) khả-năng chuyên-môn.
2. Trình bày yêu cầu :
 - a. Mục-tiêu yêu-cầu.
 - b. Lý-do yêu-cầu.
 - c. Khả-năng đảm-nhận.
3. Câu xã-giao cuối đơn.

15

gió mát rượi ở đồng-quê, mẹ con mình ngồi dưới gốc cây ăn khoai mì nóng hôi ròi giải khát bằng nước dừa tươi ngọt-ngào. Mẹ bảo con nhây xuống hồ tâm mát. Con mừng quá, chạy bay lại bờ hồ nhẩy ùm xuống nước. Làn nước trong veo mơn-man da thịt làm mát rượi cả tâm-hồn. Con đùa giỡn với những cánh bèo xanh và con chó Lu đang đứng trên bờ hồ kêu ăng-ăng. Lúc ấy con thấy Mẹ nhìn con. Vầng trán sâu-thẳm và tia mắt mơ-màng của Mẹ âu-yếm đến bên con. Con biết Mẹ đang nghĩ đến con, đang chuyển cái tình-thương rạt-rào trong lòng mẹ đến cho con...

Con sung-sướng vô ngần. Mẹ ơi ! Rồi con đến bên Mẹ, dưới tàng cây xoài già, bóng che mát rượi. Nằm trong lòng Mẹ con nghe sự sung-sướng của Mẹ và cả của con hòa tan trong hơi thở toát ra trong sự im-lặng và cuối cùng chuyển hóa sang đến với ngàn cây nội cỏ.

Mẹ ơi ! Bây giờ mẹ ở đâu ? Đang làm gì ? mẹ có nhớ con không ? Con nhớ tất cả, từ em Thành, chị Cao tháng Quít rồi cả đến những bụi cỏ lùm cây. Những kỷ-niệm êm-đềm, những món ăn đồng-nội, những buổi trưa hè có tiếng quốc kêu buồn não-nuột hay những đêm trăng vàng êm-ả. Con nhớ nhà lắm ! Mong đến ngày bãi trường con về quê thăm Mẹ...

Trời Sài-gòn vẫn oi-bức, cái oi-bức bắt người ta thêm khát cái hồ nước trong veo, những cơn gió hiu-hiu ở đồng-quê hay ở bờ biển. Con vẫn học-hành điều hòa có phần tiến bộ hơn lúc trước. Mẹ cứ yên-tâm, tình yêu-thương bao-la của Mẹ là nguồn động-lực dưỡng nuôi và thúc-đẩy con học tập. Con quyết không để phụ lòng Mẹ mong ước. Đồi lúc mệt-mỏi hay bị bạn bè cảm-đổ là hình-ảnh của Mẹ đến với con.

Năm nay, con hy-vọng được phần thưởng danh-dự. Lúc nào con cũng dẫn đầu về môn toán và sinh-ngữ. Con sẽ giữ tiếp những tấm bằng danh-dự của con về cho Mẹ. Con hứa với Mẹ phần trống dưới khung kiến lộng những bằng danh-dự của con gửi về cho Mẹ, sẽ có những bingk của con gửi tiếp.

Chuông nhà thờ giục-giã. Ánh sáng đã len qua khe cửa phòng. Con sửa soạn đi học đấy. Mẹ cho phép con dừng bút. Mẹ nhớ chuẩn bị bánh « xèo » cho con nhé ! Con nhớ « nó » lắm ! Chúc mẹ yên-lành trong giấc ngủ.

Con của Mẹ

2

ĐỀ BÀI : Trò có ý-định muốn thôi học chữ để quay sang học nghệ. Viết thư về cha mẹ để trình-bày những lý-do thuyết-phục cha mẹ nghe.

DÀN BÀI

(xem dàn bài kèm)

BÀI LÀM

Sà-gòn, ngày . . . tháng . . . 1966

Thưa ba,

Chiều hôm qua đọc ý-kiến của ông Hồ-hữ-u-Tường về vấn-đề cải-tô giáo-dục đăng trong tạp-chí « Hòa Đồng », con nài thao-thức mãi, không ngủ được. Không phải là một vấn-đề mới mẻ gì bởi trước đây đã lâu, con từng nghe ba nói. Nghe những người hiểu biết đề cập đến nhiều lần. Nhưng lần này nó ảnh-hưởng trực-tiếp đến con, đến quãng đời tương lai con cho nên con cứ đắn-đo suy-nghĩ mãi . . .

Cuối cùng con quyết-định thi vào trường Kỹ-Thuật, học nghề máy. Tuy nhiên, con cũng phải hỏi ý-kiến ba mẹ, bởi bậc sinh-thành bao giờ cũng lịch-lãm việc đời, trông thấy lợi-hại sâu-xa hơn con và lúc nào con cũng vâng lời cha mẹ, không muốn làm một việc gì mà không được ba cho phép. Con biết ba nhĩa xa lắm ! Dù vậy, con cũng xin phép ba trình-bày một vài lý-do đưa đến sự quyết-định này.

Thưa ba, cái hiểu biết hẹp hòi của con qua sách báo và nhận-xét, con thấy rằng khi người Pháp dứt áo ra đi và người Mỹ đặt chân lên xứ sở chiến-tranh này, mọi sinh-hoạt đều đảo-lộn... Cái văn-minh tinh-thần của Pháp và văn-minh kỹ-thuật của Mỹ đứng-độ nhau trên mảnh đất này. Người Pháp ngày xưa chỉ muốn đào-tạo một số nhân-viên văn-phòng phục-vụ cho giường-máy cai-trị của họ. Chủ-trương này lại phù-hợp với quan-niệm « nhứt sĩ nhì nông » của ta nên những thầy thông, thầy ký, quan-quận là giai-cấp mong-ước của mọi người. Trong dân-chúng ai cũng mong con cái mình đỗ-đạt, khoa giáp rõ-ràng với làng nước.

Ngày nay khác hẳn, nền kỹ-nghệ từ giai-đoạn thô sơ đã bắt đầu lớn mạnh. Những thợ chuyên-môn, những kỹ-sư, những chuyên-viên trở nên quá cần-thiết. Trong những xứ tân-tiến, mức sống của một người thợ có thể tương-đương với một giáo-sư.

Không xa, ngay trong xứ mình, ba thấy không? hiện mực sống của một công-chức trung bình rất thấp so với đồng lương của một người thợ máy, một tài-xế giỏi.

Con nghĩ rồi đây đất nước mình có ngày cũng vươn mình tiến tới. Sau chiến-tranh, giai-đoạn kiến-thiết rất cần những bàn tay chuyên-môn, những bàn tay góp phần xây-dựng quê-hương thành một nước kỹ-thuật tân-tiến.. đề góp mặt với các bậc đàn anh ở năm châu, bốn biển.

Vả lại, nghề máy móc lại thích hợp với con. Con thích sửa-chữa xe cộ, hoặc làm công việc gì đòi hỏi sự khéo-léo tay chân. Vì vậy, con xin ba vui lòng cho con theo đuổi chí hướng của con.

Được thư, ba cho con biết ý định của ba. Mong rằng ý kiến của con làm ba vui lòng. Kính thăm ba má và tất-cả bà con thân-quyên.

Kính thư

Con của ba

LÊ-ĐÌNH-THẠC

✍

3

ĐỀ BÀI : Bức thư hậu-phương.

BÀI LÀM

Hậu-phương, mùa lạnh 1966

Anh,

Hôm nay, trời bỗng nhiên trở lạnh. Từng đợt mây trắng phiêu lãng trên nửa mảnh trời xám ngát. Một ngọn gió lạ từ phương xa mang hơi thở ướt-át của lòng đất lên nhẹ trong tâm-hồn, thấm sâu vào thớ thịt. Cái khí trời lạnh-lạnh giữa khoảng giao thời cứ

một mùa mưa ngập-ngừng ra đi và một mùa lạnh thập-thò muốn đến, gợi một cảm-xúc bàng-khuáng, một niềm nhớ nhung man-mác...

Ngày nào, anh ra đi trong tiếng gọi nghẹn-ngào của mẹ, trong tiếng thờ dài ngao-ngán của chính anh. Bây giờ anh ở đâu? Đã hơn mười năm rồi! Đã hơn mười lần lá rụng mà anh em chúng mình vẫn còn xa cách! Buồn quá anh nhi!

Giờ này anh đang đi hành quân trên một cánh đồng lầy-lội, trên một sườn núi chành-vành hay đang nằm trong một vọng gác cô-đơn ném tầm mắt nhìn sáu trong núi rừng hun-hút.. Anh có thấy gì khác lạ? Tiếng lá rừng xào-xạc, cơn gió buốc thê-thảm làm anh phải bỏ vội cánh áo trận bạc màu, khúc nhạc rừng đang tấu một bản đàn nức-nở mà tâm-tư em là một âm-thạch gửi đến anh từ vạt dặm một lời tạ lỗi mà bấy lâu em nuôi dưỡng trong lòng.

Đã hơn mười năm trong đời, em mang một mặc cảm — nói đúng hơn — một ác-cảm khốc-liệt đối với các anh, những lớp người đã từng đi với Pháp quay mũi súng đi vào thân-thề của những chàng trai anh-dũng ngang mặt kiêu-hãnh nhậ lấy cái chết vinh-quang trong những ngày non nước vùng lên như vũ-bão.

Em lớn lên trong cái không-khí hãi hùng của chiến-tranh, trong cảnh tàn-sát man-rợ của thực dân Pháp. Cho nên, nhìn anh «kiêu-dũng» trong bộ y-phục nhà binh Pháp mà em tủi thẹn trong lòng! Một niềm xót-xa tủi-nhục pha lẫn một chút căm-hờn oán-hận làm đau nhói tim em.

Nhìn cảnh quê-hương điêu-tàn, làng-mạc nức-nở bên những vành khăn tang trắng xóa, em đau một niềm đau không tên tuổi. Bây giờ, chiến-tranh vẫn tiếp-diễn nhưng trận-tuyên đã đổi thay. Bây giờ em mới xem các anh là người chiến-sĩ, đứng như ý-nghĩa của nó.

Anh đem cái chết đề tìm lấy cái sống, cho hàng triệu người dân Việt... Thân-thề anh chết đi nhưng chính anh còn sống mãi-mãi..., sống muốn thườ trong lòng người. Rồi đây, đồng-xanh bát ngát. Ruộng lúa xanh rờn, nhà nhà sẽ rộn tiếng cười đùa của trẻ thơ. Hình-ảnh các anh bấy giờ oai-hùng biết bao nhiều! Vết chân anh hằn sâu lên lòng đất mẹ, mồ-hôi anh tưới lên ruộng vườn, đầu đầu bóng anh cũng in lên nền trời xanh như một vị thiên-thần.

Anh ơi! em vội biên thư xin lỗi các anh vì bấy lâu cái mặc cảm vản-vật đề nặng trong tâm hồn. Bây giờ, anh đã có em. Anh

ở tiền-tuyến, em ở hậu-phương. Hậu-phương hay tiền-tuyến cho là hai danh-từ. Thực ra làm gì có hậu-phương và tiền-tuyến anh nhĩ? Ở đâu cũng là trận-tuyến trong cuộc chiến-tranh này.

Sau lưng các anh còn có các em. Các anh sống là các em sống, các anh hy-sinh thì các em tiến tới... Lớp trước ngã, lớp sau sẽ đứng lên. Các anh đừng lo-lắng nữa... Lúc nào chúng em cũng ở bên anh.

Tuy bây giờ em còn nhỏ tuổi nhưng đã chuẩn-bị mọi thứ hành-trang cần-thiết và một võ khí tinh-thần đủ sức nối tiếp con đường các anh.

Em biết anh khổ-cực, vất-vả trăm chiều! Nắng mưa, sương tuyết, chết-chóc, buồn nhớ bao giờ cũng ở bên anh. Viết thư an-úí các anh là điều khách-sáo ở lứa tuổi các em. Nhưng viết thư bày tỏ tấm lòng các em, đề mong các anh hiểu cho rằng chúng em lúc nào cũng ở bên cạnh các anh và vẫn sẵn-sàng tiếp-nói con đường các anh đi... Chúc anh gặt hái nhiều chiến-công rực-rỡ và chẹn ngày trở lại quê-hương trong khúc khải-hoàn rộn-rã.

Em anh

TRẦN-CỬU-LONG

4

ĐỀ BÀI : Trò hãy mượn bức thư của người chiến-sĩ gửi Mẹ và khuyến em gái của mình hãy rèn luyện tinh-thần cứng-rắn đừng sờn lòng, nản chí trước khó-khăn.

BÀI LÀM

Oanh,

Nhờ một sự tình cờ, tôi đã được những giông chữ dưới đây, nguyên-vả bức thư của một quân-nhân gửi về gia-đình trước kia anh nhận lãnh sứ-mạng quyết-tử, và tôi kể lại Oanh nghe.

Mẹ? Đây là những lời sau cùng con thưa với mẹ, rồi đây chúng sẽ gọi trong lòng mẹ nhiều kỷ-niệm xót-xa. Con biết đã

làm cho mẹ khổ, nhưng làm sao hơn được Con chỉ có một điều sau cùng nói với mẹ là con của mẹ không đơn hèn, con đã dám nhận và làm đầy-đủ nhiệm-vụ dù hết sức khó-khăn, con cũng không do-dự trả giá bằng cái chết của chính thân mình. Con không bao giờ trở về dưới mái nhà thân-yêu của mẹ nữa. Nhưng xin mẹ đừng khóc và hãy kiên-hành vì con, mẹ biết tình con khi còn quanh quẩn bên mẹ, lúc nào con cũng muốn mọi người được sung sướng, được yên vui, được nhìn vào tương-lai mà không chút hồ-thẹn.

Con chết giữa lúc tuổi còn trẻ lắm. Con biết như vậy, tuy-nhiên con còn biết thêm một điều khác nữa là : những gì con muốn còn sống mãi-mãi.

Rồi đây lúa xanh sẽ mọc trên đồng ruộng bát-ngát, rồi đây lũ trẻ thơ sẽ luôn-luôn vui-sướng nô-đùa. Chỉ nghĩ đến thế thôi con đã hiểu ngay rằng con của mẹ sẽ sống đến muôn ngàn đời. Cái chết của con không âm-đạm như một hồi chuông tang-tóc mà là một khoái-lạc chứa-chan hy vọng.

Lá thư chỉ vòn-vện có thế, nhưng thật buồn nhưng cũng thật đẹp, thật cao-quý.

Tôi kể lại cho Oanh nghe vì những gì nói trong thư ấy không phải chỉ gửi riêng cho người mẹ ruột mà là gửi cho tất cả cho tôi, cho Oanh để chúng ta nhận thấy thâm-trạng và thân-phận của chúng ta hiện tại.

Oanh ơi! Tôi không hề có ý làm em buồn thêm đâu, tôi biết em đã lớn lên trong loạn lạc, trong những thử-thách gay-go. Ngay từ lúc em sinh ra, đời sống chẳng yên-bình tươi-sáng. Có lẽ lứa tuổi em là lứa tuổi chịu nhiều thiệt-thòi nhất. Tang-tóc và sung-dạn xảy đến đến không ngừng.

Đề chống đỡ với nghịch-cảnh,

Đề chống đỡ với nghịch-cảnh Oanh cần phải có một tinh-thần phi-thường, nếu không hết thầy sẽ buông trôi, hết thầy sẽ tuyệt-vọng. Gang buông trôi, càng tuyệt-vọng, càng dả, ta vào con đường không lối ra.

Tinh-thần phi-thường ấy là chịu đựng và sẵn-sàng đón nhận tất cả những thương-đau với một thái-độ cao-quý.

Đừng trốn chạy chúng như lối con chim đá-điều mỗi lần gặp tai biến liền chúi đầu xuống cát, đừng tìm cách quên chúng bằng hành-động tội-lỗi.

Đau khổ cũng như các vì sao trên trời và muôn ngàn hoa dưới đất. Các vì sao và muôn ngàn hoa được sinh ra để làm cho thiên nhiên đẹp hơn lên, thì đau khổ cũng có mục đích riêng của nó là tạo sự thăng hoa cho con người.

Nhạc sư Beethoven nói rằng : « Vượt qua cơn gió bão cuồng bạo mà lên thật cao ».

Nghe tôi Oanh nhé !

Và trước khi đi ngủ em hãy tâm niệm câu này : « Một người con gái không đau khổ thì chẳng khác gì bà hoàng-hậu không vương-miền. Một người con gái không biết đến nỗi đau khổ của người khác là một bông hồng thiếu hương thơm. »



VIỆT - CHIẾN

ĐỀ BÀI : Một học-sinh ở tỉnh lên đô-thành ăn học. Trò này lại lêu-lổng chơi-bời, học thói du-đăng Trò hãy ở địa-vị người mẹ viết thư khuyên con trở về đường học-vấn.

DÀN BÀI

- I. Nhập đề. — Ngày tháng — Lời xưng hô.
- II. Thân bài. — 1. Tâm-trạng lo buồn của người mẹ khi hay tin con lêu-lổng, chơi-bời.
2. Những điều khuyên-răn thiết-tha của mẹ (kèm thí-dụ xác đáng).
- III. Kết-luận. — Lời mong-mỏi của người, chúc cho con sớm tỉnh-ngộ để học thành tài.

BÀI LÀM

Định-trường, ngày 2 tháng 3 năm 1961.

Con của mẹ.

I. Con có thể tưởng-tượng được nỗi buồn-khờ của mẹ đến mức nào không ? Suốt đêm qua mẹ trằn-trọc không ngủ được, khi hay tin con lêu-lổng chơi-bời, bỏ cả học-hành, thi-cử,

II Con của mẹ hư-đốn đến thế rồi ư ? Thật mẹ không ngờ nhà ta vô-phúc quá ! Thời thế là hết ! Bao nhiêu hy-vọng mà mẹ đặt vào con với tất-cả lòng tin-tưởng, đều tan theo mây khói Đứa con yêu-quí và siêng-năng của mẹ nay đã trở thành một tên du-đăng... Hai hôm rồi mẹ chẳng bán-buôn gì cả. Người ta ở đời có hy-vọng mới làm việc nời, riêng mẹ — mẹ còn hy-vọng vào đâu mà làm việc nữa con.

Đứng ở, đời mẹ chỉ có một mình con là nguồn an-ủi duy-nhất. Qua những lúc buồn tào bán tần, thức khuya dậy sớm, nhìn ăn nhìn mặc, chất mót từ đồng, từ các, là mẹ nuôi một hy-vọng cho con ăn học thành tài. Dù cực-khờ vất-vả bao nhiêu mẹ cũng không phiền. Lúc ở quê nhà, con đã từng chứng-kiến nỗi nhọc-nhằn ngược xuôi của mẹ. Có những khi, dòng sông nước chảy như cát, trời tối như mực, một mình một thuyền, mẹ chèo dướn cơn mưa tầm-tả. Mẹ lạnh run, chân tay mủi rừ. Nhưng hình ảnh tươi-cười của con bỗng hiện ra làm mẹ quên cả gian-nan, nguy-hiểm. Thế mà nay con ở phủ lòng mẹ : Con đang-tâm đề người mẹ già bạc tóc sống trong tuyết-vọng ư ? Mẹ không tin vậy. Dù sao, đức-tinh cương-ngệ và cuộc-đời liêm-si của cha cũng còn ảnh-hưởng đến tâm-hồn con ít nhiều.

Con ! Mẹ vẫn biết con trẻ người non dạ, lại ở vào tuổi ham vui. Nhưng vui phải có chừng-mực. Thái quá, có hại đến sức-khoẻ, lẫn tinh-thần, mang bệnh-tật. Nhất là con đừng học thói du-đăng. Nó làm mất cả phẩm-cách của mình, như danh-giá ông cha Học-hành là điều quan-trọng. Ở t-ôi con mà bê-trê, hoang-phi thời-giờ, thì sau này con ăn-năn không kịp. Hình-ảnh của cậu Tư ở làng mình chưa đủ làm con kinh-sợ sao ? Giàu có thế kia mà thuộc nhỏ chỉ lo đàng-diếm rồi sinh nghiên đến phá-sản. Nay, cậu trở thành phế-nhơn, dở sống dở chết, đi van-lạy ăn xin từ đồng. Mẹ tin rằng con của mẹ vẫn còn đủ lương-tri xét đoán việc đời.

Hiện nay cuộc sống là một trường tranh-đấu gay-go. Ngay từ bây giờ, cũng chưa phải là muộn, con phải cố-gắng lên mà đua chen với đời. Muốn được vậy, con hãy từ-bỏ những thói chơi-bời du-đăng, lo chăm-chỉ học-hành. Không tiến tức là lùi. Một ngày kia, con sẽ thấy thua kém thiên-hạ. Các bạn con sẽ thành-công chóng-lợi trên đài-danh-vọng, còn con thì e-thẹn đứng dưới thấp nhìn lên. Chừng ấy con sẽ thấy, bao nhiêu là tù-nhục, đắng-cay.

Con thấy những bậc danh nhân, những trang anh-hùng công-nghiệp hiên-hách, thuở ấu-thời có chơi-bời têu-lông như con vậy không ? Và lại, Tò-Quốc đang đón chờ những đứa con yêu, những thanh-niên tuấn-tú., xã-hội đang mong như g người tài-giỏi, và riêng mẹ, mẹ hy-vọng con trở lại đường học-vấn sau khi tiếp được thư này.

Con ơi ! Con đừng làm mẹ thất-vọng, buồn phiền. Mái tóc mẹ sẽ bạc màu thêm. Mẹ năm nay đã ngoài sáu mươi rồi, mẹ nuôi-nấng cái hy-vọng cuối cùng là thấy con nên người xứng đáng, nói chí ông cha. Lúc ấy, mẹ sẽ ngậm cười mãn-nguyện dưới ba tác đất.

Có tiếng gà gáy sáng. Mẹ sửa-soạn đi mua tem gửi thư cho con đây. Qua nỗi-niềm hân-hoan rạt-rào, mẹ tưởng-tượng đứa con yêu của mẹ đọc thư này với những dòng nước mắt ăn-năn..

Mẹ của con



ĐỀ BÀI : Đưa con vì hiếu làm nên giận Mẹ bỏ nhà ra đi. Ở địa-vị người Mẹ trở viết thư cho con và thuyết-phục cho con trở về.

BÀI LÀM

Thanh, con trai yêu quý của mẹ !

Con ơi, giờ đây con đang làm gì ? Con có biết chăng mẹ thao-thức nhớ thương con ? Mỗi làn gió thoảng qua là mỗi làn lòng mẹ se-thắt !

Đã mấy đêm rồi, mẹ ngồi đối bóng bên ngọn đèn dầu leo lét, nghe tiếng thời-gian chầm-chậm lướt qua trên mái tranh tả-tơi, để đợi mong con.

Tiếng lá rơi xào-xạc nơi ngõ vắng, mẹ tưởng tiếng chân con bước, mẹ vội chạy ra chực ôm con vào lòng, cho bỏ nỗi ngóng trông, nhưng mỗi lần như vậy là mỗi lần mẹ thất vọng, quay vào với hai hàng lệ lăn dài xuống má !!!

Con ở đâu, sao không về với mẹ ! Hồ lệ mẹ đã khô cạn gần hết vì nhớ con đó, con ơi !

Con rất thương của mẹ ! Con có biết chăng, con ra đi, để lại cho mẹ nỗi buồn-đau, tủi-hận ? ! Con đi, mẹ mất tất cả, vì con là niềm an-ủi, là nguồn vui-tươi, là hạnh-phúc duy nhất của đời mẹ.

Con ơi ! Sờ đi mẹ gắng-gượng sống đến ngày hôm nay, cũng vì thương con. Mẹ không nỡ nhân-tâm mang con theo về cõi chết khi con còn nằm trong bụng mẹ ; cũng như mẹ không đành để con bơ-vơ, côi-cút giữa cuộc đời, nên mẹ cố bám víu lấy sự sống chịu bao nhục-tủi, đắng-cay, mặc người đời mỉa-mai, khinh bỉ ! Cực-nhọc, gian-lao ; đội sương, dãi nắng mẹ chẳng màng, miễn sao con được no-ấm yên-vui, tương-lai con rực-rỡ, ấy là niềm hy-vọng và tin-tưởng của mẹ, giúp mẹ phấn-khởi, thêm nghị-lực chiến-đấu với đời.

Vì một hoàn cảnh trái ngang mẹ và ba con không chung sống được khi con còn là một bào thai trong lòng mẹ.

Khi con cất tiếng chào đời, lòng mẹ nhẹ-nhõm, khoan-khoái. Lăn đầu tiên ấm con trên tay chăm-chú nhìn khuôn mặt xinh-tươi mũm-mĩm, thoáng chốc mẹ nhớ đến ba con... Người có biết chăng con ra đời dưới mái tranh tối-tàn, bên người mẹ đơn-côi ? ! Bông nhiên niềm xúc-cảm dâng lên, ngấn lệ mẹ rung-rưng chảy thấm trước mặt con...

Mới sanh được năm hôm, mẹ phải bắt đầu làm việc, vì không đủ tiền mua vú nuôi. Tuy vậy nhờ có con, mẹ ham sống hơn lên. Dầu không đói, mẹ cũng rán ăn thật nhiều, mong có sữa con bú no lòng. Lúc con chơi, mẹ vui tươi phấn khởi, khi con đau yếu, mẹ lo-ấu buồn khổ. Mẹ giữ-gìn từng li từng tí ; mỗi đêm trước khi nhắm mắt, mẹ lắng nghe, nếu có tiếng muỗi vo-ve, mẹ phải thắp đèn chụp cho bằng được con muỗi, sợ nó lần trong nũng hút máu con của mẹ. Những khi trời hè oi-bức, mẹ quạt coi thầu canh hoặc lúc tiết đông lạnh lùng, mẹ áp con vào lòng để chuyển hơi ấm sang con. Thậm chí, đôi lúc mẹ muốn ôm siết con nựng-nịu cho thỏa lòng thương, song vì sợ con đau, mẹ đành vuốt ve nhẹ-nhẹ. Mẹ cưng con hơn trứng mỏng, mẹ quý con gấp bội ngọc vàng.

Có lần năm lên bốn tuổi, con bị đau ban rất nặng, nằm thiêm-thiếp trong cơn mê. Mẹ quỳnh cả lên, suốt ngày cứ gọi bên con

không thiết gì đến ăn uống. Chốc-chốc mẹ lại đặt tay trên ngực con, thăm chừng nhịp tim con đập, mẹ cứ sợ dại : con bỏ mẹ con đi...! Giá lúc ấy có ai dùng những hình-phạt gì nặng-nề, đau-dòn nhất hành hạ mẹ, để cứu con thoát khỏi cảnh hiềm nguy mẹ sẽ vui lòng nhận lãnh tất-cả. May nhờ Trời Phật thương tình phù hộ, hai tháng sau con qua cơn bạo bệnh, mẹ sung-sướng hơn được vàng. Giữ đúng lời khấn nguyện, mẹ ăn chay ròng một tháng trời.

Con khôn lớn dần, mẹ phải rán sức làm việc nhiều hơn. Ngày buôn gánh bán bưng, đêm lãnh đồ may thuê vá mướn, mong tìm được nhiều tiền nuôi con sung-sướng đầy-đủ.

Tối-tối dưới ánh đèn dầu, hai mẹ con ngồi bên nhau : mẹ may vá, con học-hành. Tảnh-thoảng tay ngừng mũi kim, nhìn con cảm cúi vào trang sách, lòng mẹ lâng-lâng cảm-động.

Con càng lớn càng giống ba con như đúc. Vóc dáng thon-thon, nước da sáng-sủa, gương mặt trái xoan phúc-hậu, vầng trán cao biếu lộ sự thông-minh, đôi mắt đen lói tiêm-tàng vẻ khôn-ngoan lanh-lợi, nhất là đôi môi luôn đỏ như thoa son. Có thể nói : con là phản-ảnh của ba con lúc xuân thời.

Ngày-ngày mẹ ngồi tựa cửa, hồi-hộp ngóng trông con từng giây phút. Con ơi, đừng để mẹ phải mỗi-mòn trong chuỗi ngày chờ-đợi nghe con !

Đã mất một người, con đừng để mẹ phải mất thêm con, Thanh ơi ! Mẹ sẽ chết mất, nếu con không về cùng mẹ !

Gió lạnh-lùng lùa qua khe cửa hòa với nỗi cô-đơn của lòng, khiến mẹ run lên trong tê tái ! Đồng-hồ nhà bên lạnh-lãnh buồng đều ba tiếng giữa không gian vắng-lặng. Chẳng biết đèn đã cạn dầu, chiếu ánh sáng le-lói hay tại ngấn lệ đọng ướt bờ mí, mà mắt mẹ mờ đi trước trang giấy !...

Mẹ không còn thấy gì nữa cả. Thời mẹ đừng bút nơi đây.

Theo SONG-IHANH
(Tiêu-thuyết thứ năm)



ĐỀ BÀI : Nhân dịp Tết, để tỏ lòng biết ơn người chiến-sĩ nơi chiến-tuyến, trò hãy viết thư thăm người anh họ đang chiến-đấu ngoài trận-địa.

BÀI LÀM

Xuân Bình-Ngo 1966

Anh Tâm,

Tết này vắng anh, cả nhà đều mong nhớ... Không khí chiến-tranh bao-trùm cả làng-mạc và đồ-thị. Cái Tết mất gần trọn vẹn ý-nghĩa của nó.

Năm nay, vắng anh, các chị thì ở xa không về được, nhà chỉ còn em, thằng Thắng và Mẹ. Bàn thờ Ba, khói hương nghi-ngút cũng không làm ấm lại được cảnh gia-đình. Chân dung Ba cô-độc lẻ-mờ sau lều khói hương mờ-ào... Cảnh nhà thêm vắng - lạng buồn-bã.

Em nhớ anh quá anh Tâm ơi ! Đã hai mùa Xuân rồi vắng bóng anh, chúng em rất buồn ! Cái Tết hậu-phương cũng không vui-sướng gì bởi chiến-tranh tàn-phá khắp nơi.

Làng quê của mình bây giờ xơ-xác lắm ! Con rạch xưa kia anh em mình thường tắm mát, thả bè chuối hoặc chơi « trốn kiếm », bây giờ hoang vắng, um-tùm cỏ mọc - Con sông tiêu-diêu, dòng nước lững-lẽ. Bên kia bờ, cây cau già in bóng lên nền trời xanh, cô-độc như một ông lão mỗi-mòn tựa cửa trông con.

Ngôi chùa đã sụp đổ từ lâu. Vị sư già may-mắn sống sót dù g chiếc mái phía Tây làm nơi trú ẩn. Ngày ngày vẫn ê-a một cách tuyệt-vọng, lời kinh sám-hối.

Buồn quá anh ơi ! Đầu đầu cũng thấy điêu-tàn đồ nát, Năm nay anh đi đã hơn hai năm rồi, hai cái Tết, hai mùa Xuân trong tao loạn và dòng thời-gian nhuộm dần mái tóc của Mẹ.

Chiều nay, Mẹ ngồi thẩn-thờ bên song cửa. Xa xa tiếng súng đi-đùng vọng lại. Đôi mắt sâu thẳm của Mẹ nhìn về phía xa-xăm... Có lẽ đề tưởng nhớ bóng hình anh đang đi biệt-biệt...